

Số: 74/QĐ-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số
ngành Tài chính chọn lọc Việt Nam “Vietnam Financial Select Sector Index”
phiên bản 1.1

TỔNG GIÁM ĐỐC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-HĐTV ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-HĐTV ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 687/SGDVN-CLPT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc đề nghị HOSE chủ động trong việc quản lý và vận hành các chỉ số của HOSE;

Căn cứ phê duyệt/phân cấp của Chủ tịch công ty tại Tờ trình số 99/TTr-TGD ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Tổng Giám đốc về việc ban hành Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số ngành Tài chính chọn lọc Việt Nam “Vietnam Financial Select Sector Index” phiên bản 1.1;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Thông tin thị trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số ngành Tài chính chọn lọc Việt Nam “Vietnam Financial Select Sector Index” phiên bản 1.1.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 32/QĐ-SGDHCM ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán



Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số ngành Tài chính chọn lọc Việt Nam “Vietnam Financial Select Sector Index” phiên bản 1.0.

Điều 3. Giám đốc phòng Thông tin thị trường, Giám đốc các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN, VNX (để báo cáo);
- CT (để báo cáo);
- BKS (để biết);
- Lưu: VT, TTTT (A.O.).✓

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



Trần Anh Đào





SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



HOSE

**QUY TẮC XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ
CHỈ SỐ NGÀNH TÀI CHÍNH CHỌN LỌC VIỆT NAM
“VIETNAM FINANCIAL SELECT SECTOR INDEX”**
(Tên viết tắt: VNFINSELECT)

*(Kèm theo Quyết định số 742/QĐ-SGDHCM ngày 12 tháng 10 năm 2022 của
Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)*

Phiên bản 1.1

Thành phố Hồ Chí Minh

Tháng 10-2022



2

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU CHUNG	5
2. QUẢN LÝ CHỈ SỐ	6
3. XÁC LẬP RỎ CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU VÀ XEM XÉT ĐỊNH KỲ CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN	8
4. PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN CHỈ SỐ GIÁ	9
5. PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN CHỈ SỐ TỔNG THU NHẬP	9
6. GIỚI HẠN TỶ TRỌNG VỐN HÓA CỦA CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN	11
7. CÁC ĐIỀU CHỈNH ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN CỦA CHỈ SỐ	12
8. ĐIỀU CHỈNH HỆ SỐ CHIA	14
9. CHÍNH SÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN	15
10. THÔNG TIN LIÊN HỆ	16

LỊCH SỬ THAY ĐỔI QUY TẮC CHỈ SỐ :

Phiên bản 1.1		
Khoản mục	Nội dung	Trang
3.5	Điều chỉnh các diện chứng khoán bị loại khỏi chỉ số trong thời gian từ ngày chốt dữ liệu đến ngày chính thức áp dụng chỉ số mới	8
10	Thay đổi thông tin liên hệ	16



TÓM TẮT ĐẶC ĐIỂM CHỈ SỐ VIETNAM FINANCIAL SELECT SECTOR INDEX

Tên chỉ số	VIETNAM FINANCIAL SELECT SECTOR INDEX (VNFINSELECT)
Loại chỉ số	Chỉ số giá
Đặc điểm chung	Gồm những công ty niêm yết trên HOSE thuộc tập hợp các cổ phiếu thành phần của chỉ số VNAllShare Financials index (viết tắt VNFIN), đáp ứng đủ tư cách tham gia vào rổ tạo chỉ số và các điều kiện sàng lọc.
Quản lý duy trì chỉ số	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng chỉ số đầu tư giám sát việc quản lý, vận hành và duy trì các chỉ số đầu tư tuân theo Quy tắc chỉ số do HOSE ban hành - HOSE thực hiện việc xây dựng các quy tắc chỉ số và quản lý chỉ số hàng ngày
Phương pháp tính	Giá trị vốn hóa thị trường điều chỉnh tỷ lệ free-float.
Số lượng cổ phiếu thành phần	Tối thiểu 10 cổ phiếu
Tiêu chí chọn lọc	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu thành phần thuộc chỉ số VNFIN và đáp ứng các điều kiện về giá trị vốn hóa và giá trị giao dịch
Giới hạn tỷ trọng vốn hóa	15% với các cổ phiếu đơn lẻ
Xem xét định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố thông tin thay đổi cổ phiếu thành phần chỉ số vào thứ Hai lần thứ 3 của tháng 4 và tháng 10 hàng năm. - Công bố thông tin cập nhật thông tin khối lượng lưu hành, free-float của cổ phiếu thành phần vào thứ Hai lần thứ 3 tháng 1, 4, 7 và 10 hàng năm. - Các thay đổi có hiệu lực áp dụng từ ngày thứ Hai lần thứ 1 của tháng 2, 5, 8 và 11.
Thời điểm xem xét dữ liệu	Ngày kết thúc cuối tháng của mỗi quý (cuối tháng 3, 6, 9 và 12 hàng năm).
Thời điểm áp dụng thay đổi có hiệu lực	Ngày thứ Hai lần thứ 1 của tháng 2, 5, 8 và 11 hàng năm.
Tần suất tính toán	Chỉ số giá: Theo thời gian thực (5 giây/lần) Chỉ số tổng thu nhập: Cuối ngày giao dịch (1 ngày/lần)
Ngày cơ sở	15/11/2019
Giá trị chỉ số cơ sở	1000

1. GIỚI THIỆU CHUNG

- 1.1. Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số VIETNAM FINANCIAL SELECT SECTOR INDEX (sau đây gọi tắt là “*Quy tắc chỉ số*”) nêu ra các quy tắc để làm cơ sở cho việc xây dựng và quản lý chỉ số VIETNAM FINANCIAL SELECT SECTOR INDEX (gọi tắt là chỉ số VNFINSELECT) của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE). Quy tắc này được ban hành kèm theo Quyết định số ____/QĐ-SGDHCM ngày ____ tháng __ năm 2022 của Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 1.2. Chỉ số VNFINSELECT được tính toán theo phương pháp chỉ số giá, thể hiện biến động giá cổ phiếu của các công ty niêm yết thuộc chỉ số VNFIN đáp ứng đủ tư cách tham gia tạo rổ và các điều kiện sàng lọc theo yêu cầu.



2. QUẢN LÝ CHỈ SỐ

2.1. Hội đồng chỉ số đầu tư Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Hội đồng chỉ số đầu tư là hội đồng được HOSE thành lập và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Hội đồng chỉ số đầu tư Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 331/QĐ-SGDHCM ngày 22 tháng 08 năm 2019 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng chỉ số đầu tư thực hiện chức năng thông qua các Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số; thông qua các thay đổi hoặc điều chỉnh liên quan đến danh sách thành phần chỉ số; đảm bảo việc thiết kế, xây dựng, tính toán, vận hành và duy trì các chỉ số đầu tư được minh bạch, phù hợp với các tiêu chuẩn của Sở và đáp ứng nhu cầu khách hàng sử dụng chỉ số.

2.2. Tổ chức thực hiện

HOSE tổ chức xây dựng Quy tắc chỉ số và thực hiện việc quản lý chỉ số hàng ngày.

2.3. Các trường hợp không bao hàm trong Quy tắc chỉ số

Trong trường hợp phát sinh các sự kiện chưa được đề cập trong Quy tắc chỉ số, HOSE, theo quan điểm của mình, có thể sử dụng các biện pháp điều chỉnh phù hợp nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho nhà đầu tư và thị trường.

Nếu một trường hợp ngoại lệ nào đó được chấp nhận thì điều này không tạo ra tiền lệ cho các quyết định sau này của HOSE.

2.4. Sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ Quy tắc chỉ số

Quy tắc chỉ số có thể được sửa đổi, bổ sung, hoặc hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ tại bất kỳ thời điểm nào. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các quy tắc có thể dẫn đến những thay đổi trong việc xây dựng và quản lý chỉ số hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến các chỉ số.

Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Quy tắc chỉ số được thực hiện khi có đa số thành viên Hội đồng chỉ số đầu tư thông qua.

2.5. Trách nhiệm pháp lý

Căn cứ vào mục đích của Quy tắc chỉ số và khả năng sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ Quy tắc chỉ số theo từng thời điểm, HOSE và Hội đồng chỉ số đầu tư (hay bất kỳ cá nhân nào liên quan đến công tác chuẩn bị hay công bố Quy tắc chỉ số) không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ những thua lỗ, mất mát, khiếu kiện, tổn thất hay chi phí phát sinh của bất kỳ cá nhân, tổ chức nào do một hoặc nhiều nguyên nhân sau:

- (i) Tin tưởng vào Quy tắc chỉ số hoặc dữ liệu của các cổ phiếu thành phần trong rổ chỉ số; và/hoặc,
- (ii) Những sai sót hoặc nội dung không chính xác trong Quy tắc chỉ số; và/hoặc,
- (iii) Những sai sót hoặc không chính xác trong việc thu thập và sử dụng dữ liệu liên quan đến xác định cổ phiếu không tự do chuyển nhượng; và/hoặc,

- (iv) Việc không áp dụng hoặc áp dụng sai những chính sách và quy trình được mô tả trong Quy tắc chỉ số; và/hoặc,
- (v) Những sai sót hoặc không chính xác trong việc biên soạn, tính toán chỉ số hoặc dữ liệu của các cổ phiếu thành phần trong rổ chỉ số.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, HOSE sẽ tiến hành mọi biện pháp cần thiết để đảm bảo tính chính xác của Quy tắc chỉ số và các dữ liệu thành phần của chỉ số cũng như việc tính toán, điều chỉnh và công bố chỉ số theo các quy tắc phù hợp.

2.6. Quyền sở hữu trí tuệ

Quyền sở hữu trí tuệ đối với Quy tắc chỉ số và chỉ số VNFINSELECT bao gồm tên, thành phần và việc tính toán chỉ số thuộc về HOSE. Việc sao chép một phần hay toàn bộ Quy tắc chỉ số mà không có sự cho phép của HOSE đều bị coi là vi phạm bản quyền, bị ngăn cấm và xử lý theo quy định của pháp luật.

2.7. Chính sách sửa lỗi

Với mục tiêu duy trì chỉ số có tiêu chuẩn cao nhất về độ chính xác, toàn vẹn, tin cậy về nguồn dữ liệu và tuân theo thông lệ tốt nhất trong quy trình thống kê và vận hành, các sai sót về dữ liệu trong quá trình tính toán sẽ được điều chỉnh và người sử dụng chỉ số sẽ được thông báo kịp thời. Tuy nhiên, các sai sót nhỏ phát sinh không ảnh hưởng lớn đến tính chính xác của chỉ số sẽ được điều chỉnh mà không nhất thiết phải thông báo.

2.8. Tính toán lại chỉ số

Chỉ số sẽ được tính toán lại khi có sai lệch đáng kể. Người sử dụng chỉ số sẽ được thông báo trong thời gian sớm nhất.

3. XÁC LẬP RỔ CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU VÀ XEM XÉT ĐỊNH KỲ CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN

- 3.1. Việc xác lập rổ chỉ số lần đầu tiên được thực hiện tương tự như các bước xem xét định kỳ. Trường hợp việc xác lập rổ chỉ số lần đầu tiên không cùng thời điểm xem xét định kỳ quy định tại mục 3.3, danh sách cổ phiếu được xem xét và ngày chốt dữ liệu căn cứ vào kỳ xem xét gần nhất của Bộ chỉ số HOSE-Index.
- 3.2. Tập hợp đủ điều kiện xem xét
Cổ phiếu đủ điều kiện xem xét là các cổ phiếu thành phần thuộc chỉ số ngành tài chính - VNAllShare Financials index hiện hành.
- 3.3. Thời gian xem xét
Cổ phiếu thành phần của chỉ số sẽ được xem xét bán niên vào tháng 4 và tháng 10 hàng năm. Ngày chốt dữ liệu là ngày giao dịch cuối cùng kết thúc mỗi quý vào tháng 3, 6, 9 và 12 hàng năm.
- 3.4. Lựa chọn cổ phiếu
Các cổ phiếu đáp ứng các điều kiện tại khoản 3.2 và có giá trị vốn hóa tối thiểu 500 tỷ đồng và giá trị giao dịch tối thiểu 1 tỷ đồng (cách tính giá trị vốn hóa và giá trị giao dịch tham khảo tại Mục 3 của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index) được lựa chọn vào rổ chỉ số VNFINSELECT.
Trường hợp rổ chỉ số không có đủ 10 cổ phiếu thì các cổ phiếu sẽ được lựa chọn theo giá trị giao dịch từ cao xuống thấp cho đến khi rổ chỉ số có ít nhất là 10 cổ phiếu. Nếu hai cổ phiếu có giá trị giao dịch bằng nhau thì ưu tiên cổ phiếu có giá trị vốn hóa cao hơn.
- 3.5. Trong khoảng thời gian từ ngày chốt dữ liệu đến ngày chính thức áp dụng rổ mới, danh mục cổ phiếu thành phần của các chỉ số tại mục 3.4 sẽ tiếp tục được cập nhật, loại trừ các cổ phiếu rơi vào diện bị kiểm soát, hạn chế giao dịch, tạm ngừng giao dịch (ngoại trừ tạm ngừng giao dịch do thực hiện sự kiện doanh nghiệp dưới 30 ngày giao dịch), đình chỉ giao dịch, bị hủy niêm yết. Việc thay thế cổ phiếu bị loại sẽ tiến hành tương tự việc điều chỉnh trong kỳ quy định tại mục 7.1.

4. PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN CHỈ SỐ GIÁ

- 4.1. Chỉ số VNFINSELECT được tính toán dựa trên phương pháp giá trị vốn hóa điều chỉnh free-float.
- 4.2. Công thức tính chỉ số

$$\text{Chỉ số} = \frac{\text{CMV}}{\text{Hệ số chia}}$$

Trong đó:

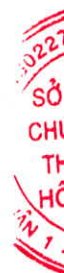
CMV (Giá trị vốn hóa thị trường hiện tại):

$$\text{CMV} = \sum_{i=1}^n (p_i \times s_i \times f_i \times c_i)$$

- $i = 1, 2, 3 \dots n$
- n : số cổ phiếu trong rổ chỉ số.
- p_i : giá của cổ phiếu i trong rổ chỉ số tại thời điểm tính toán.
- s_i : khối lượng đang lưu hành của cổ phiếu i trong rổ chỉ số tại thời điểm tính toán.
- f_i : tỷ lệ free-float làm tròn của cổ phiếu i trong rổ chỉ số tại thời điểm tính toán. (Tham khảo cách làm tròn free-float tại mục 3 của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index)
- c_i : hệ số giới hạn tỷ trọng vốn hóa của cổ phiếu i trong rổ chỉ số tại thời điểm tính toán. (Tham khảo mục 6 – Giới hạn tỷ trọng vốn hóa của cổ phiếu thành phần của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index)

Hệ số chia: Tại ngày cơ sở, Hệ số chia bằng Giá trị vốn hóa thị trường vào thời điểm đóng cửa chia cho Giá trị cơ sở của chỉ số. Trong trường hợp tăng/giảm CMV do những nguyên nhân khác với biến động giá trên thị trường, Hệ số chia sẽ được điều chỉnh nhằm đảm bảo tính liên tục của chỉ số.

- 4.3. Giá để tính toán chỉ số, khối lượng lưu hành tham khảo chi tiết ở Mục 5 của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index.
- 4.4. Tần suất tính toán chỉ số: chỉ số được tính toán theo thời gian thực và công bố 5 giây/lần vào tất cả các ngày giao dịch.



2

5. PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN CHỈ SỐ TỔNG THU NHẬP

5.1. Công thức tính chỉ số

$$TRI_t = TRI_{t-1} \times (1 + PriceReturn_t + DividendYield_t)$$

Trong đó:

- * TRI_t = chỉ số tổng thu nhập tại ngày t
- * TRI_{t-1} = chỉ số tổng thu nhập tại ngày t-1
- * PriceReturn: tăng trưởng chỉ số giá tại ngày t so với ngày t-1

$$* PriceReturn_t = \frac{IA_t - IA_{t-1}}{IA_{t-1}}$$

- IA_t = chỉ số A tại ngày t
- IA_{t-1} = chỉ số A tại ngày t-1

$$* DividendYield_t = \frac{IndexDividend_t}{IA_{t-1}} : \text{Lợi suất cổ tức}$$

- IndexDividend_t được tính trên tổng cổ tức bằng tiền của các cổ phiếu có mặt trong rổ chỉ số giá A tại ngày t

$$IndexDividend_t = \frac{\sum_{i=1}^n DPS_i \times s_i \times f_i \times c_i}{\text{Hệ số chia}_t} \times 100$$

Trong đó:

- DPS_i = cổ tức bằng tiền mặt trên một cổ phiếu của cổ phiếu i thuộc chỉ số vào ngày t
- s_i = khối lượng lưu hành tính chỉ số của cổ phiếu i tại ngày t-1
- f_i = tỷ lệ free float làm tròn của cổ phiếu i tại ngày t
- c_i = tỷ trọng của cổ phiếu i tại ngày t
- Hệ số chia_t = Hệ số chia của chỉ số giá A vào ngày t

5.2. Chỉ số tổng thu nhập được tính toán dựa trên chỉ số gốc là chỉ số giá VNFINSELECT.

5.3. Phương pháp tính chỉ số tổng thu nhập tham khảo chi tiết ở Mục 6 của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index.

5.4. Chỉ số tổng thu nhập sẽ được tính toán một lần và công bố vào thời điểm cuối ngày giao dịch khi thị trường đóng cửa

6. GIỚI HẠN TỶ TRỌNG VỐN HÓA CỦA CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN

- 6.1. Để tránh tình trạng một cổ phiếu đơn lẻ trong chỉ số chiếm tỷ trọng vốn hóa quá lớn, tỷ trọng vốn hóa của các cổ phiếu trong rổ chỉ số sẽ được giới hạn ở một ngưỡng xác định.
- 6.2. Ngưỡng giới hạn tỷ trọng vốn hóa áp dụng cho các cổ phiếu thành phần thuộc chỉ số VNFINSELECT là 15%.
- 6.3. Công thức tính và các nguyên tắc về giới hạn tỷ trọng vốn hóa cụ thể tham khảo tại Mục 7 của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index.

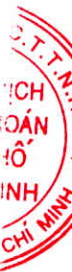
0531
GIAO D
NG KH
ÀNH P
CHÍ M
TP. HỒ

✓

7. CÁC ĐIỀU CHỈNH ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN CỦA CHỈ SỐ

STT	Nội dung điều chỉnh	Thời gian điều chỉnh	
		Điều chỉnh định kỳ	Điều chỉnh trong kỳ
7.1	Thay đổi cổ phiếu thành phần	Tại kỳ xem xét, thành phần của chỉ số VNFINSELECT sẽ được xác định theo các điều kiện quy định ở mục 3 của Quy tắc chỉ số.	<p>- Cổ phiếu bị loại ra khỏi chỉ số VNFIN cùng kỳ cũng sẽ bị loại bỏ khỏi danh mục cổ phiếu thành phần của chỉ số VNFINSELECT vào ngày hiệu lực.</p> <p>- Việc thay thế cổ phiếu bị loại sẽ được điều chỉnh như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu danh mục cổ phiếu thành phần của chỉ số VNFINSELECT còn lại dưới 10 cổ phiếu, lựa chọn các cổ phiếu thay thế từ chỉ số VNFIN hiện hành đáp ứng điều kiện tại Khoản 3.1 và ưu tiên theo giá trị giao dịch (được xác định vào thời điểm xem xét định kỳ/lần đầu) từ cao xuống thấp. Nếu hai cổ phiếu có giá trị giao dịch bằng nhau thì ưu tiên cổ phiếu có giá trị vốn hóa cao hơn. Nếu danh mục cổ phiếu thành phần của chỉ số VNFINSELECT còn lại lớn hơn hoặc bằng 10 cổ phiếu, không bổ sung cổ phiếu thay thế cổ phiếu bị loại.
7.2	Sáp nhập và mua lại	<i>Sáp nhập giữa các công ty là thành phần của chỉ số</i>	
			<p>- Công ty mới hình thành vẫn là cổ phiếu thành phần của chỉ số, sẽ được điều chỉnh một số thông tin liên quan (khối lượng lưu hành, tỷ lệ free-float và tỷ trọng vốn hóa).</p> <p>- Công ty bị sáp nhập sẽ bị loại ra khỏi rổ.</p> <p>- Việc thay thế cổ phiếu bị loại bỏ tương tự cách điều chỉnh chỉ số trong kỳ tại mục 7.1</p>
		<i>Công ty thuộc chỉ số bị mua lại bởi công ty khác không thuộc chỉ số :</i>	
		<p>- Công ty ban đầu trong chỉ số và công ty mới hình thành sẽ bị loại bỏ khỏi chỉ số.</p> <p>- Việc thay thế cổ phiếu bị loại bỏ tương tự cách điều chỉnh chỉ số trong kỳ tại mục 7.1</p> <p>- Công ty mới hình thành sẽ tham gia vào chỉ số nếu đáp ứng các điều kiện tham gia vào kỳ kế tiếp.</p>	
7.3	Chia hoặc tách công ty	<i>Chia công ty (Công ty bị chia chấm dứt tồn tại)</i>	
			- Các công ty mới hình thành sẽ bị loại bỏ khỏi chỉ số và được xem xét tham gia vào

			<p>chỉ số tại kỳ kế tiếp nếu đáp ứng các điều kiện tham gia.</p> <ul style="list-style-type: none">- Việc thay thế cổ phiếu bị loại bỏ tương tự cách điều chỉnh chỉ số trong kỳ tại mục 7.1
		<i>Tách công ty (Công ty bị tách không chấm dứt tồn tại)</i>	
			<ul style="list-style-type: none">- Công ty bị tách sẽ được tiếp tục ở trong chỉ số nếu đáp ứng đủ các điều kiện sàng lọc của chỉ số đó.- Công ty được tách mới sẽ được xem xét tham gia vào chỉ số tại kỳ kế tiếp nếu đáp ứng các điều kiện tham gia.



8. ĐIỀU CHỈNH HỆ SỐ CHIA

8.1. Trong trường hợp có sự tăng hoặc giảm giá trị vốn hóa thị trường mà nguyên nhân không phải do sự biến động giá thị trường mà là do các sự kiện doanh nghiệp hoặc các thay đổi về số lượng cổ phiếu thành phần, hệ số chia cần phải được điều chỉnh để đảm bảo tính liên tục của chỉ số. Nguyên tắc điều chỉnh hệ số chia là làm cho chỉ số trước và sau khi có biến động phải luôn bằng nhau.

Chỉ số sau điều chỉnh = Chỉ số trước điều chỉnh

$$\frac{CMV_{sau}}{\text{Hệ số chia}_{sau}} = \frac{CMV_{trước}}{\text{Hệ số chia}_{trước}}$$

$$\text{Hệ số chia}_{sau} = \frac{CMV_{sau}}{CMV_{trước}} \times \text{Hệ số chia}_{trước}$$

Trong đó:

- Hệ số chia_{trước} = Hệ số chia trước khi điều chỉnh
- CMV_{trước} = Giá trị vốn hóa thị trường trước khi điều chỉnh
- Hệ số chia_{sau} = Hệ số chia sau khi điều chỉnh
- CMV_{sau} = Giá trị vốn hóa thị trường sau điều chỉnh

8.2. Các sự kiện cần phải điều chỉnh hệ số chia tham khảo chi tiết ở Mục 9 của Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index.

9. CHÍNH SÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Các thay đổi về chỉ số, ngoại trừ những trường hợp đặc biệt, sẽ được công bố trên website của HOSE (www.hsx.vn) theo thời gian như sau:

STT	Nội dung công bố	Thời gian công bố
A	Thay đổi định kỳ	
1	Thay đổi về danh mục cổ phiếu thành phần của chỉ số tại kỳ xem xét cổ phiếu thành phần chỉ số.	<i>Thứ Hai lần thứ 3 của tháng 4 và tháng 10 và hiệu lực áp dụng vào thứ Hai lần thứ 1 của tháng 5 và tháng 11.</i>
2	Cập nhật thay đổi về tỷ lệ free-float, khối lượng lưu hành, giới hạn tỷ trọng vốn hóa.	<i>Thứ Hai lần thứ 3 của tháng 1, 4, 7 và 10 và hiệu lực áp dụng vào thứ Hai lần thứ 1 của tháng 2, 5, 8 và 11.</i>
B	Thay đổi trong kỳ	
1	Loại bỏ / thay thế cổ phiếu trong rổ (cổ phiếu bị loại bỏ/ thay thế, khối lượng lưu hành, giới hạn tỷ trọng vốn hóa).	<i>Ít nhất 05 ngày làm việc</i> trước ngày áp dụng chính thức vào rổ chỉ số.
2	Sự kiện doanh nghiệp.	Phương pháp xử lý các sự kiện doanh nghiệp được công bố theo quy định hiện hành của HOSE.
3	Chính sách quản lý chỉ số.	<i>Ít nhất 01 tháng</i> trước ngày chính thức hiệu lực. Tuy nhiên, thời gian trên có thể linh động nếu các thay đổi không mâu thuẫn với quyền lợi của các bên liên quan.
C	Các công bố khác Các thông báo đề cập tại mục 2.7 và 2.8 hoặc các công bố khác.	Công bố trong thời gian sớm nhất.

Lưu ý:

- Trong trường hợp ngày công bố thông tin (thứ Hai lần thứ 3 của tháng 1, 4, 7, 10) và/hoặc ngày hiệu lực áp dụng (thứ Hai lần thứ 1 của tháng 2, 5, 8, 11) trùng với ngày nghỉ lễ, Tết thì ngày công bố thông tin và/hoặc ngày hiệu lực sẽ là ngày giao dịch đầu tiên ngay sau đó.
- Thời gian công bố thông tin đối với chỉ số tính toán lần đầu tiên có thể thay đổi tùy theo thực tế.

10.THÔNG TIN LIÊN HỆ

Để biết thêm thông tin hoặc cho ý kiến phản hồi về chỉ số VNFINSELECT xin truy cập trang chủ www.hsx.vn hoặc liên hệ: Phòng Thông tin thị trường – Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh: về phương pháp xây dựng, tính toán chỉ số và dịch vụ cung cấp thông tin.



HOSE

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH

ĐỊA CHỈ: 16 VÕ VĂN KIỆT, Q.1, TP.HCM.

SỐ ĐT: (84-8) 38 217 713, SỐ FAX: (84-8) 38 217 452

WEBSITE: <https://www.hsx.vn>

EMAIL: index@hsx.vn